



Số: 632 /QĐ-SoXD

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố công khai Quyết định số 601/QĐ-SoXD ngày 22/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai Về việc thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập).

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 601/QĐ-SoXD ngày 22/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai Về việc thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Quyết định số 601/QĐ-SoXD ngày 22/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai Về việc thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập) (Phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính; Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng; Các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Ban Giám đốc;
 - Sở Tài chính Đồng Nai;
 - Phụ trách kế toán Sở (03 bộ);
 - Văn phòng Sở đưa lên trang web Sở;
 - Lưu: VT, KHTC.
- (D/Linh/2025)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC 1



(Kèm theo Quyết định số 638 /QĐ-SoXD ngày 31/12 /2025 của Sở Xây dựng Về việc Công bố công khai thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập)

Của đơn vị: Cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai

Mã ĐVQHNS: 1134760

Mã KBNN nơi giao dịch: 1761

Chương 419

ĐVT: đồng

LOẠI/ KHOẢN	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	2	3
	I. DỰ TOÁN THU NS:	
	II. THU HỒI DỰ TOÁN CHI NS:	3,720,000,000
	Bao gồm:	
L340/K341	A. Chi Quản lý nhà nước	690,000,000
	Cơ quan Sở Xây dựng	
	1. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (mã nguồn 13)	584,000,000
	- Thu hồi kinh phí hoạt động thường xuyên	584,000,000
	2. Kinh phí không thường xuyên (mã nguồn 12)	106,000,000
	- Thu hồi chi nhiệm vụ:	
	+ Kp phục vụ thu lệ phí	9,000,000
	+ Kinh phí duy trì Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng	11,700,000
	+ Kinh phí xây dựng VB QPPL 2024, 2025 và Trang Thông tin điện tử	23,900,000
	+ KP xây dựng chỉ số giá năm	52,800,000
	+ Kp Xây dựng văn bản QPPL	8,600,000
L280/K292	B. Chi sự nghiệp giao thông	3,030,000,000
	1. Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (mã nguồn 12)	1,868,500,000
	- Kinh phí hoạt động thu phí lệ phí các loại	500,000,000
	Chi trả thuê sân sát hạch lái xe các khoá thi sát hạch cấp GPLX năm 2023-2024 của Sở GTVT củ trước sáp nhập	1,359,500,000

LOẠI/ KHOẢN	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
	- Kinh phí phục vụ công tác XD VBVPPL	9,000,000
	2. Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (mã nguồn 12) Mã CTMTQG -10972	1,161,500,000
	+ Công tác đảm bảo TT ATGT tết hàng năm	50,000,000
	+ Kinh phí trả sau QT các DA có vốn SN các năm trước đến nay được QT dự án hoàn thành	150,000,000
	+ Công tác tuyên truyền đảm bảo TTATGT, tổ chức HN triển khai ND chính phủ, Thông tư của Bộ GTVT và đối ngoại doanh nghiệp, HTX và đối thoại doanh nghiệp, triển khai công tác đào tạo sát hạch GPLX	50,000,000
	+ Trang bị kệ hồ sơ lưu trữ, hộp hồ sơ dự án	30,000,000
	+ Trang bị máy vi tính, máy in, máy chiếu và thiết bị văn phòng	300,000,000
	+ Hỗ trợ chi hoạt động (Phòng Thanh tra)	238,000,000
	+ Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, khen thưởng định kỳ đột xuất về công tác ATGT; chi công tác tổ chức khác có liên quan đến ATGT đột xuất trong năm	90,000,000
	+ Chi tổ chức và thăm hỏi nạn nhân trong lễ tưởng niệm nạn nhân TNGT; chi thăm hỏi nạn nhân TNGT, cán bộ hoặc gia đình cán bộ bị TNGT	100,000,000
	+ Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp liên ngành trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.	4,500,000
	+ Chi làm đêm, làm thêm giờ, trực lễ, tết, hoặc khi có tình huống khẩn cấp về ATGT.	59,000,000
	+ Chi bảo trì, thuê đường truyền Internet cáp quang và tiền điện: camera kiểm soát tải trọng các mỏ đá, camera cảng bến, camera tại các nút giao thông, pano led hệ thống kiểm soát tải trọng các mỏ đá trên địa bàn tỉnh.	90,000,000

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Quyết định số 638 /QĐ-SoXD ngày 31/12 /2025 của Sở Xây dựng Về việc Công bố công khai thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập)



Của đơn vị: Cảng vụ đường thủy nội địa

Mã ĐVQHNS: 1135329

Mã KBNN nơi giao dịch: 1761

Chương 419

ĐVT: đồng

LOẠI/ KHOẢN	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	2	3
	I. DỰ TOÁN THU NS:	
	II. THU HỒI DỰ TOÁN CHI NS:	16,400,000
	Bao gồm:	
L280/K294	B. Chi sự nghiệp:	16,400,000
I	Chi sự nghiệp kinh tế	16,400,000
	1. Chi sự nghiệp giao thông	16,400,000
	1.1. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (mã nguồn 13)	16,400,000
	- Thu hồi kinh phí hoạt động thường xuyên	16,400,000

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Quyết định số **638** /QĐ-SoXD ngày **31/12** /2025 của Sở Xây dựng Về việc Công bố công khai thu hồi tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị Quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ (Sau sáp nhập)



Của đơn vị: Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng

Mã ĐVQHNS: 1134854

Mã KBNN nơi giao dịch: 1761

Chương 419

ĐVT: đồng

LOẠI/ KHOẢN	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	2	3
	I. DỰ TOÁN THU NS:	
	II. THU HỒI DỰ TOÁN CHI NS:	84,600,000
	Bao gồm:	
L280/K291	B. Chi sự nghiệp:	84,600,000
I	Chi sự nghiệp kinh tế	84,600,000
	1. Chi sự nghiệp giao thông	84,600,000
	1.1. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (mã nguồn 13)	84,600,000
	- Thu hồi kinh phí hoạt động thường xuyên	84,600,000

